

Bản án số: **04/2017/HSST**

Ngày: **08/01/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Minh Tân**

2. Ông **Nguyễn Văn Quyết**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Đặng Ngọc Anh** - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố H.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham
gia phiên toà:* Bà **Đỗ Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H,
tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 255/2017/HSST ngày
06 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2017/QĐ-
HSST đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế H**, sinh năm 1972. Đăng ký hộ khẩu và cư trú:
Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; số chứng minh nhân dân 240818888,
do Công an tỉnh Đắc Lắc cấp ngày 19/07/2002; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ
văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Lê
Thị L, sinh năm 1945; có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1973 và có 3 con, lớn
sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị áp dụng
biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú
số 104 ngày 27.10.2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H;
có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:** Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1955 (đã chết).

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1. Ông **Đình Trọng C**, sinh năm 1952

2. Anh **Đình Trọng Đ**, sinh năm 1975

3. Chị **Đình Thị T**, sinh năm 1976

4. Anh **Đình Trọng M**, sinh năm 1981

5. Chị **Đình Thị M**, sinh năm 1988

Đều đăng ký hộ khẩu và cư: Khu 1, P. C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

* Người đại diện của những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đinh Trọng C (chồng bà N). Ông C có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* **Nguyên đơn dân sự: Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89.**
Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1992-Giám đốc Công ty.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1972. Địa chỉ: BK, MC, YM, Hưng Yên, có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thế H là lái xe hợp đồng cho Công ty cổ phần xuất nhập khẩu dịch vụ thương mại vận tải 89 ở TH, YM, Hưng Yên và có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải Hưng Yên cấp ngày 26/12/2014 có giá trị đến ngày 26/12/2019. Sáng ngày 25/8/2017, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 89C-078.61, rơ moóc 89R-005.76 chở hàng từ Hưng Yên đi giao tại TP. HP. Khoảng 8h10' cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đi hướng từ vòng xuyến đầu đường NLB chuyển hướng rẽ phải đi Đại lộ 30/10 thuộc địa phận phường TM, thành phố H, khi đi đến khu vực giao cắt giữa đường Quốc lộ 37-Đại lộ 30/10 với đường NLB, TP. H, do thiếu chú ý quan sát và chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã để mặt trước giá bậc lên xuống bình hơi bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 89C-078.61, rơ moóc 89R-005.76 va chạm với tâm trục bánh sau của xe đạp do bà Nguyễn Thị N ở Khu 1, phường C, thành phố H điều khiển hướng từ vòng xuyến vào đường NLB đi ra ngã tư Máy Sứ, thành phố H làm xe đạp đổ nghiêng nằm sang phải hơi chéo so với lề đường, đầu xe hướng về ngã tư Máy Sứ, đuôi xe về hướng An Định để lại vết trượt xước rõ hình kéo theo bột cao su lốp xe và đá đường chiều hướng Quốc lộ 5 qua đường NLB đi cầu Lộ Cương vết có diện tích 10,50x0,55m, bà N ngã ra đường bị bánh xe bên trái rơ moóc chèn qua người. Hậu quả bà N chết tại hiện trường.

Tại kết luận giám định số 53/KLGD ngày 31/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N là do đa vết thương, chấn thương (vết thương bụng, chậu hông, tổn thương và lộ nội tạng. Gãy phức tạp xương lồng ngực, xương chậu, xương cột sống...).

Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 89C - 078.61, rơ moóc 89R - 005.76 do Nguyễn Thế H điều khiển xác định: Tại mặt trước giỏ bậc lên xuống bánh hơi bên trái có vết va chạm trầy xước lớp sơn màu xám đen dính bột sơn màu đỏ diện tích 5 x 0,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 57,5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 58cm. Vết có chiều từ trái sang phải, từ ngoài vào trong; Tại mặt

trước đầu chắn bùn dàn lớp thứ 2 bồn trôi cú vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên diện 10 x 2cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 41cm, điểm cao nhất cách mặt đất 51cm. Vết có chiều từ trên xuống dưới.

Khám nghiệm xe đạp số khung Y4100126 do bà Nguyễn Thị N điều khiển xác định: Bánh sau, trục bánh sau, chắn bùn bánh sau hộp xích, giá đèo hàng phía sau, bàn đạp bên phải, chân chống xe bẹp méo biến dạng chiều từ trái sang phải; Tay lái cong vênh, biến dạng; Giỏ đèo hàng vỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Thế H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ bao gồm tiền mai táng phí, tổn hại tinh thần. Đại diện gia đình bị hại là ông Đinh Trọng C đã nhận số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Vật chứng: Chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 89C-078.61, rơ moóc 89R-005.76 là tài sản của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu dịch vụ thương mại vận tải 89, xe không hư hỏng gì và chiếc xe đạp của bà N. Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại cho Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu dịch vụ thương mại vận tải 89 và gia đình bà N nhận. Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu dịch vụ thương mại vận tải 89 và người đại diện hợp pháp của bà N không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định và biên bản khám nghiệm nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, trình bày về điều kiện hoàn cảnh gia đình và xác định Viện kiểm sát truy tố về tội danh và điều luật nêu trên là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt được cải tạo tại địa phương.

Đại diện người bị hại; đại diện Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu dịch vụ thương mại vận tải 89 đều có đơn xin xử vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ một khoản gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế H đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Bản cáo trạng số 254/VKS-HS ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thế H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế H

phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24- 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự; Về hình phạt bổ sung: Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đại diện người bị hại là ông C và người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89 là ông Q, đều không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì nên không phải giải quyết; Về vật chứng: Chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 89C- 078.61, rơ móc 89R-005.76 là tài sản của Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89 xe không hư hỏng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H giao trả cho Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89 nhận và không yêu cầu bị cáo bồi thường; chiếc xe đạp của bà Nguyễn Thị N bị hư hỏng, ông C là người đại diện hợp pháp của bà N cũng không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì nên không đặt ra giải quyết. Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải Hưng Yên cấp ngày 26/12/2014 có giá trị đến ngày 26/12/2019 mang tên Nguyễn Thế H lưu trong hồ sơ đề nghị trả lại giấy phép lái xe ô tô nói trên cho bị cáo H tại phiên tòa; Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi đã gây ra, hiện nay điều kiện hoàn cảnh gia đình của rất éo le, bố đẻ mới mất vì bị tai nạn giao thông, vợ bị cáo bị cắt tay do tai nạn lao động; 3 con bị cáo còn nhỏ. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố H, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Mặc dù bị cáo đã quan sát theo hướng bên trái xe ô tô do bị cáo điều khiển thấy bà N đạp xe đi ở đường NLB. Nhưng khi chuyển hướng rẽ phải đi Đại lộ 30/10 thuộc địa phận phường TM, thành phố H, bị cáo tránh ổ gà trên mặt đường (*kích thước dài 2,90m; rộng 2,1m; độ sâu 0,15m*) đã để mặt trước giá bậc lên xuống bình hơi bên trái đầu xe ô tô biển số 89C-078.61, rơ moóc 89R-005.76 va chạm với xe đạp của bà N, hậu quả bị cáo gây nên là nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý. Bản thân bị cáo đã được học và cấp giấy phép lái xe nên hoàn toàn nhận thức được và phải biết khi tham gia giao thông phải đảm bảo, đi đúng phần đường, làm chủ tốc độ để có thể xử lý được mọi tình huống xảy ra nhưng do lỗi chủ quan, bị cáo đã vi phạm pháp luật. Hành vi của H đã vi phạm khoản 23 Điều 8; Điều 15 của Luật giao thông đồng bộ gây thiệt hại đến tính mạng của người khác nên H đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu; bản thân đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng chẵn*) bao gồm tiền mai táng phí.... tổn thất tinh thần; bố và mẹ đẻ của bị cáo đều là người có công với cách mạng được tặng nhiều huân chương kháng chiến và bằng khen của Văn phòng chính phủ thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra ông C là người đại diện của những người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự

khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội theo qui định tại khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại. Đại diện gia đình bị hại và Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản tiền gì. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Vật chứng: Chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 89C- 078.61, rơ móc 89R-005.76 là tài sản của Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89, xe không bị hư hỏng, Công ty không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp qui định của pháp luật. Đối với chiếc xe đạp của bà Nguyễn Thị N bị hư hỏng, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại cho gia đình bà N. Tuy nhiên, ông C là người đại diện hợp pháp của bà N nhận và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải Hưng Yên cấp ngày 26/12/2014 mang tên Nguyễn Thế H lưu trong hồ sơ. Hội đồng xét xử thấy giấy phép lái xe này có giá trị đến ngày 26/12/2019. Bị cáo không bị áp dụng phạt hình phạt bổ sung là cấm hành nghề. Do vậy cần trả lại giấy phép lái xe ô tô nói trên cho bị cáo H tại phiên tòa.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế H từ **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Thế H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự;

Trả lại cho bị cáo H giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải Hưng Yên cấp ngày 26/12/2014 có giá trị đến ngày 26/12/2019 mang tên Nguyễn Thế H tại phiên tòa sơ thẩm.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016. Buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại (ông C) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án sơ thẩm. Nguyên đơn dân sự là Công ty cổ phần XNK-DVTM Vận tải 89 được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp H;
- Công an Tp H;
- Chi cục THADS Tp H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Đại diện HP của người bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPJA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên